

TỔ CHỨC - CÁN BỘ

80. Công tác tổ chức

83. Công tác cán bộ

85. Văn bản quản lý điều hành

Năm 2014 đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong công tác tổ chức cán bộ (TCCB) của ĐHQGHN, năm tổng kết chặng đường 20 năm phát triển của ĐHQGHN và là năm đầu tiên triển khai hoạt động theo Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về ĐHQG. Năm 2014 cũng đánh dấu sự đổi mới trong công tác lập kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ về TCCB, từng bước ứng dụng bài bản quản trị đại học và quản trị nguồn nhân lực hiện đại.

Công tác tổ chức

Trong thời gian qua, ĐHQGHN đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp hữu hiệu để từng bước xây dựng và hoàn thiện mô hình đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao đạt chuẩn quốc tế. Một trong các giải pháp được ĐHQGHN thực hiện đó là xây dựng và triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, sắp xếp lại và phát triển tổ chức trong ĐHQGHN theo hướng tinh giản đầu mối, tăng cường nguồn lực cho các đơn vị thành viên và đầu tư phát triển cho các đơn vị trực thuộc sau khi điều chỉnh, sắp xếp lại. Theo Đề án, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN được xác định rõ theo 4 nhóm: i) Trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên; ii) Đơn vị trực thuộc định hướng phát triển thành trường đại học, viện nghiên cứu khoa học thành viên trong thời gian tới; iii) Đơn vị phục vụ; iv) Đơn vị kinh doanh, dịch vụ.

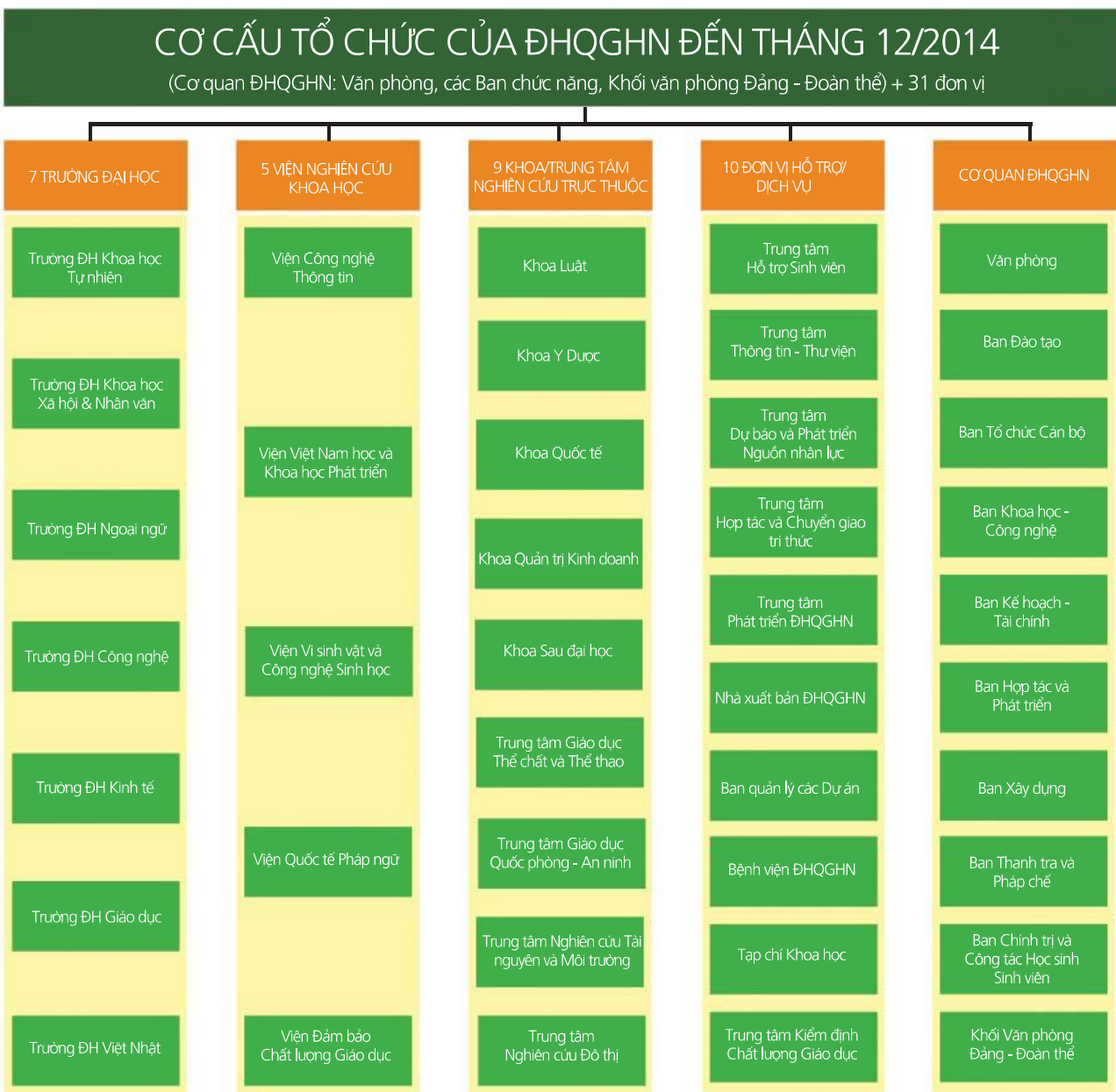


Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ chủ trì phiên họp Hội đồng ĐHQGHN

Đến nay, ĐHQGHN đã thực hiện xong giai đoạn 1 của Đề án với việc tinh giản và điều chỉnh, sắp xếp lại 18 đơn vị trực thuộc, giảm số đầu mối từ 42 xuống 29 đơn vị. Quá trình điều chỉnh, sắp xếp lại và phát triển tổ chức của ĐHQGHN đã được triển khai đúng nguyên tắc, đảm bảo tính liên thông, liên kết; giải quyết hợp lý quyền lợi của công chức, viên chức và người lao động; có đầu tư tạo điều kiện cho các đơn vị phát triển và nâng cao sức cạnh tranh với các đơn vị bên ngoài ĐHQGHN.

Cũng trong năm 2014, Trường ĐH Việt Nhật thuộc ĐHQGHN đã được Chính phủ quyết định thành lập. Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục được Bộ Giáo dục và đào tạo cấp giấy phép và đi vào hoạt động. ĐHQGHN cũng đã thành lập Trung tâm Hà Nội học và Phát triển Thủ đô trực thuộc Viện VNH&KHPT, Trung tâm Khảo thí ĐHQGHN trực thuộc Viện ĐBCLGD; hoàn thành đề án thành lập Viện Trần Nhân Tông, Viện Tài nguyên và Môi trường để trình các cấp thẩm định; chuyển đổi tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức thành Công ty trách nhiệm hữu hạn KHCN ĐHQGHN.

Hiện nay, ngoài Văn phòng và các Ban chức năng, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN gồm 31 đơn vị thành viên và trực thuộc, được thể hiện qua sơ đồ dưới đây:





ĐỒNG CHÍ TÔ HUY RÚA
- ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ,
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
TRUNG ƯƠNG:

Tôi biểu dương những thành tựu mà ĐHQGHN đã đạt được trong những năm qua, nhất là việc xây dựng thành công và

phát huy thế mạnh của một trung tâm giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực lớn nhất cả nước, phù hợp với mô hình tiên tiến của thế giới; đã xây dựng được đội ngũ cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy đồng đảo, chất lượng cao, trong đó có nhiều nhà khoa học đầu ngành, đầu đàn có uy tín trong và ngoài nước; bảo đảm sự kết hợp giữa viện nghiên cứu và trường đại học, gắn nghiên cứu - triển khai với sản xuất - kinh doanh. Tâm vóc, vị thế, uy tín, thương hiệu của ĐHQGHN ngày càng được nâng cao, tỏa rộng.

ĐHQGHN đã triển khai thí điểm thành công mô hình viện trực thuộc Trường (02 Viện đã thành lập và 03 đề án đang được xây dựng); bước đầu kiện toàn bộ máy tổ chức hành chính của các trường ĐH thành viên đáp ứng yêu cầu đại học định hướng nghiên cứu. ĐHQGHN cũng đã ban hành lại Quy định về Tổ chức và hoạt động của Văn phòng, các ban chức năng và của 20 đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc.

Cũng trong năm qua, ĐHQGHN đã kiện toàn và ban hành lại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng ĐHQGHN đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện thành công chiến lược phát triển của ĐHQGHN đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030. Ngoài các thành viên đương nhiên là công chức, viên chức của ĐHQGHN, Hội đồng ĐHQGHN nhiệm kỳ này vinh dự có sự tham gia của các đồng chí là: Chủ nhiệm Ủy ban văn hóa, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng của Quốc hội; Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội; Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; Bí thư Tỉnh ủy Tỉnh Quảng Ninh và Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội. Đặc biệt, kể từ nhiệm kỳ này trở đi, Chủ tịch Hội đồng ĐHQGHN do Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm..



Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ trao Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường ĐH KHTN cho PGS.TS Nguyễn Văn Nội

Công tác cán bộ

So với năm 2013, năm 2014 ĐHQGHN tăng số lượng GS, PGS lên 36 người và số CBKH có trình độ tiến sĩ tăng lên 54 người. Hiện nay, đội ngũ cán bộ trình độ cao của ĐHQGHN có 1.879 người, trong đó có 1.728 giảng viên với 881 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, chiếm 47% tổng số CBKH, đặc biệt tỉ lệ CBKH có trình độ tiến sĩ dưới 45 tuổi đạt 25%. Tổng số Nhà giáo nhân dân là 11 và Nhà giáo ưu tú là 73 người (trong đó năm 2014: Nhà giáo nhân dân là 05 người và Nhà giáo ưu tú là 14 người). Về đội ngũ GS và PGS, hiện ĐHQGHN có 51 GS và 355 PGS, chiếm 20,5% tổng số CBKH, cao hơn khoảng 3 lần so với tỷ lệ trung bình của cả nước.

Một số kết quả nổi bật về công tác cán bộ của ĐHQGHN trong năm qua:

Xây dựng Đề án vị trí việc làm: Năm vừa qua, ĐHQGHN đã triển khai đồng bộ việc xây dựng Đề án vị trí việc làm trong toàn ĐHQGHN; tổ chức thẩm định lần 1 cho 28 đề án của các đơn vị và lần 2 đang được hoàn thiện. Đến nay, đã phê duyệt 8 Đề án vị trí việc làm của các đơn vị; đang thẩm định lần 2 cho 04/12 đơn vị (trong đó đã thẩm định xong lần 1 Đề án vị trí việc làm của Cơ quan ĐHQGHN). ĐHQGHN là một trong số ít đơn vị trong cả nước triển khai tốt Đề án Vị trí việc làm.

Rà soát quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý: Để chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí nhân sự lãnh đạo, quản lý các cấp, ĐHQGHN đã kịp thời ban hành hướng dẫn và triển khai rà soát quy hoạch nhiệm kỳ 2010-2015 và 2015-2020 trong toàn ĐHQGHN. Trên cơ sở quy hoạch đã triển khai thành công các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên viên; thí điểm điều động, luân chuyển, biệt phái 04 viên chức cơ quan về công tác tại đơn vị để bồi dưỡng, phát triển.

Kiện toàn nhân sự lãnh đạo, quản lý các đơn vị: Đã đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 03 Phó Giám đốc ĐHQGHN; Giám đốc ĐHQGHN đã bổ nhiệm một số Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và thủ trưởng đơn vị trực thuộc ĐHQGHN; tổ chức thí điểm thi tuyển và bổ nhiệm 02 công chức vị trí Phó Viện trưởng; các trường ĐH KHTN, ĐH XHN, ĐHCN kiện toàn nhân sự quản lý các cấp; tăng cường dân chủ trong công tác bổ nhiệm; mạnh dạn sử dụng cán bộ trẻ có năng lực quản lý tốt và kiến thức chuyên môn giỏi...

Công tác thu hút, tuyển dụng công chức, viên chức: được triển khai thực hiện tốt, gắn liền với công tác kiểm tra,

GS. NGND NGUYỄN VĂN KHÁNH - HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHKHXH&NV:

Trên 50% cán bộ có học vị tiến sĩ, trong đó 25% cán bộ giảng dạy có chức danh GS, PGS, là con số ấn tượng trong lĩnh vực phát triển đội ngũ cán bộ, khi mà chuẩn hoá đào tạo và bồi dưỡng cán bộ đạt chuẩn đã trở thành một trong 4 chương trình hành động lớn của Nhà trường trong năm vừa qua.

Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện để các cán bộ trẻ có thể tiếp tục học tập và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Các cán bộ đang làm NCS được giảm số giờ làm, hỗ trợ một phần học phí, kinh phí để làm luận án. Bên cạnh việc mở rộng hoạt động giao lưu khoa học, các cán bộ trẻ được Nhà trường hỗ trợ kinh phí khi đi nghiên cứu ở nước ngoài hoặc khi có bài báo khoa học công bố trên các tạp chí quốc tế. Cách làm này giúp Nhà trường đang góp phần giải quyết áp lực thiếu hụt đội ngũ cán bộ khoa học kế cận, từng bước bồi dưỡng tiềm lực khoa học mạnh,



đủ sức gánh vác những nhiệm vụ khoa học lớn. Bên cạnh đó, Đề án phát triển đội ngũ nhà khoa học và quản lý trình độ cao đến năm 2020, tầm nhìn 2030 cũng được hoàn thành, làm cơ sở cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường trong thời gian tới.

giám sát, do đó đã thu hút, tuyển dụng được nhiều CBKH trình độ cao, đội ngũ làm công tác hành chính có năng lực quản lý, đồng thời hạn chế tối đa những tiêu cực, yếu kém về chất lượng đội ngũ. Năm 2014, trong ĐHQGHN đã tổ chức 08 đợt tuyển dụng với tổng số là 63 CCVC, trong đó có 25 giảng viên (02 phó giáo sư); 03 nghiên cứu viên; 34 chuyên viên và 01 kỹ thuật viên, qua đó thu hút được 28 tiến sĩ. Để tăng cường đội ngũ giảng viên hạng II, tháng 12/2014, ĐHQGHN đã xây dựng và hoàn thành đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III lên hạng II, đang báo cáo Bộ Nội vụ thẩm định, phê duyệt.

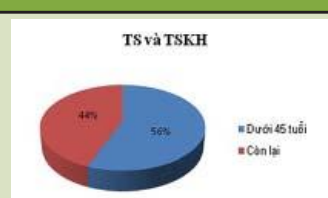
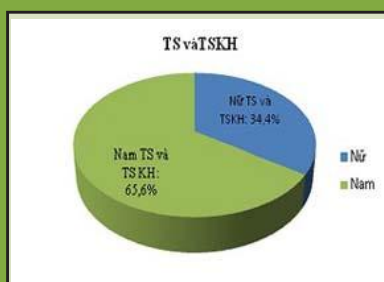
Nhằm tăng cường hơn nữa công tác phát triển đội ngũ, ĐHQGHN đã xây dựng và bước đầu triển khai Đề án phát triển đội ngũ nhà khoa học và quản lý trình độ cao của ĐHQGHN đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030. Đề án được hoàn thành với chất lượng cao và có đề án thành phần tại các đơn vị. Đến nay, đề án đang được xây dựng thành các đề án thành phần để triển khai, gồm: Đề án phát triển đội ngũ GS, PGS; Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà khoa học trình độ cao; Đề án phát triển đội ngũ quản lý, chuyên viên trình độ cao; Đề án tăng cường năng lực công bố quốc tế.



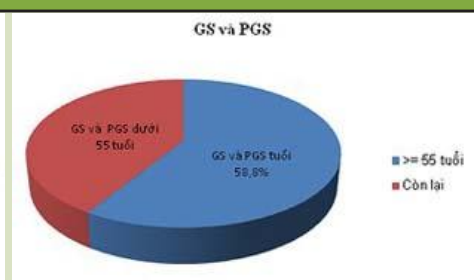
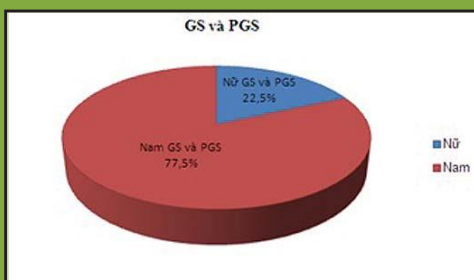
So sánh về số lượng cán bộ khoa học có chức danh GS và PGS



So sánh về số lượng cán bộ khoa học có trình độ từ TS trở lên



Phân chia theo độ tuổi và giới tính của cán bộ khoa học có trình độ TS và TSKH



Phân chia theo độ tuổi và giới tính của cán bộ khoa học có học hàm GS và PGS

Công tác đào tạo, bồi dưỡng: được đổi mới với phương thức tổ chức các khóa tập huấn theo ngành dọc; tổ chức 01 lớp kỹ năng quản trị đại học đợt I dành cho cán bộ lãnh đạo Văn phòng, Ban chức năng và Thủ trưởng/Phó Thủ trưởng đơn vị và 01 lớp kỹ năng quản trị đại học đợt II cho giảng viên trẻ, trình độ tiến sĩ và quy hoạch chức danh lãnh đạo Khoa/Bộ môn; lớp bồi dưỡng tiếng Anh cho 270 giảng viên và cán bộ, 04 lớp kỹ năng giảng dạy bằng tiếng Anh cho giảng viên. Bồi dưỡng trong nước tăng 202 lượt gấp 1,1 lần (so kế hoạch năm 2014) và tăng 465 lượt tương đương 1,3 lần so với năm 2013. Bồi dưỡng ở nước ngoài, đạt 47 lượt gấp 1,04 lần so với kế hoạch năm 2014 và chỉ số đạt được của năm 2013.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ Nhà khoa học ĐHQGHN: đã xây dựng cổng thông tin thu hút, tuyển dụng nhà khoa học trình độ cao, xây dựng các chương trình hợp tác với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, với Đại học Bách Khoa Paris, với Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, các chương trình Café giao lưu trao đổi học thuật của các nhà khoa học ĐHQGHN; giới thiệu nhân sự quy hoạch lãnh đạo, quản lý của các đơn vị, tham gia vào Chương trình Tây Bắc, góp ý cho Chiến lược phát triển ĐHQGHN và Chiến lược KH&CN... Đặc biệt, trong năm qua, ĐHQGHN đã triển khai chương trình hỗ trợ công bố quốc tế đối với 75 nhà khoa học và 95 công trình đã được công bố quốc tế, trong đó có: 70 bài ISI và Scopus, 25 bài đăng trên các kỷ yếu, hội thảo quốc tế. Tổng số tiền hỗ trợ các công bố quốc tế là: 1 tỷ đồng.

Chế độ chính sách cho CCVC: Bên cạnh việc thực hiện đúng quy định, ĐHQGHN đã ban hành một số cơ chế mới thí điểm đãi ngộ, sử dụng nhà khoa học trình độ cao, các trưởng nhóm nghiên cứu, nhà khoa học trẻ có thành tích NCKH.



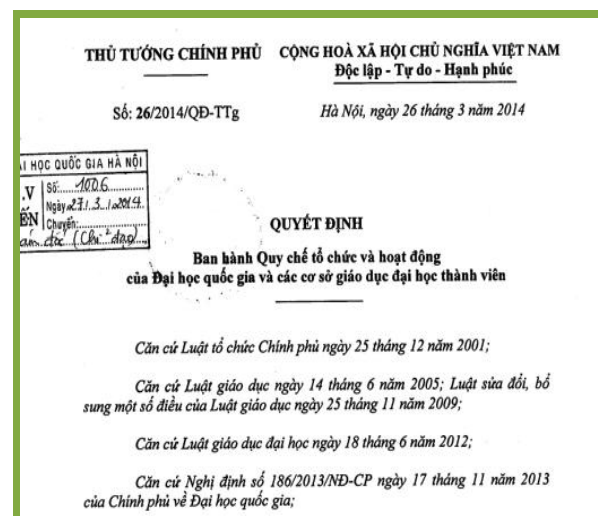
Học viên của Lớp bồi dưỡng kỹ năng quản trị đại học đợt I đang thảo luận nhóm dưới sự hướng dẫn của GS. Tan Eng Chye - Phó Giám đốc ĐHQG Singapore

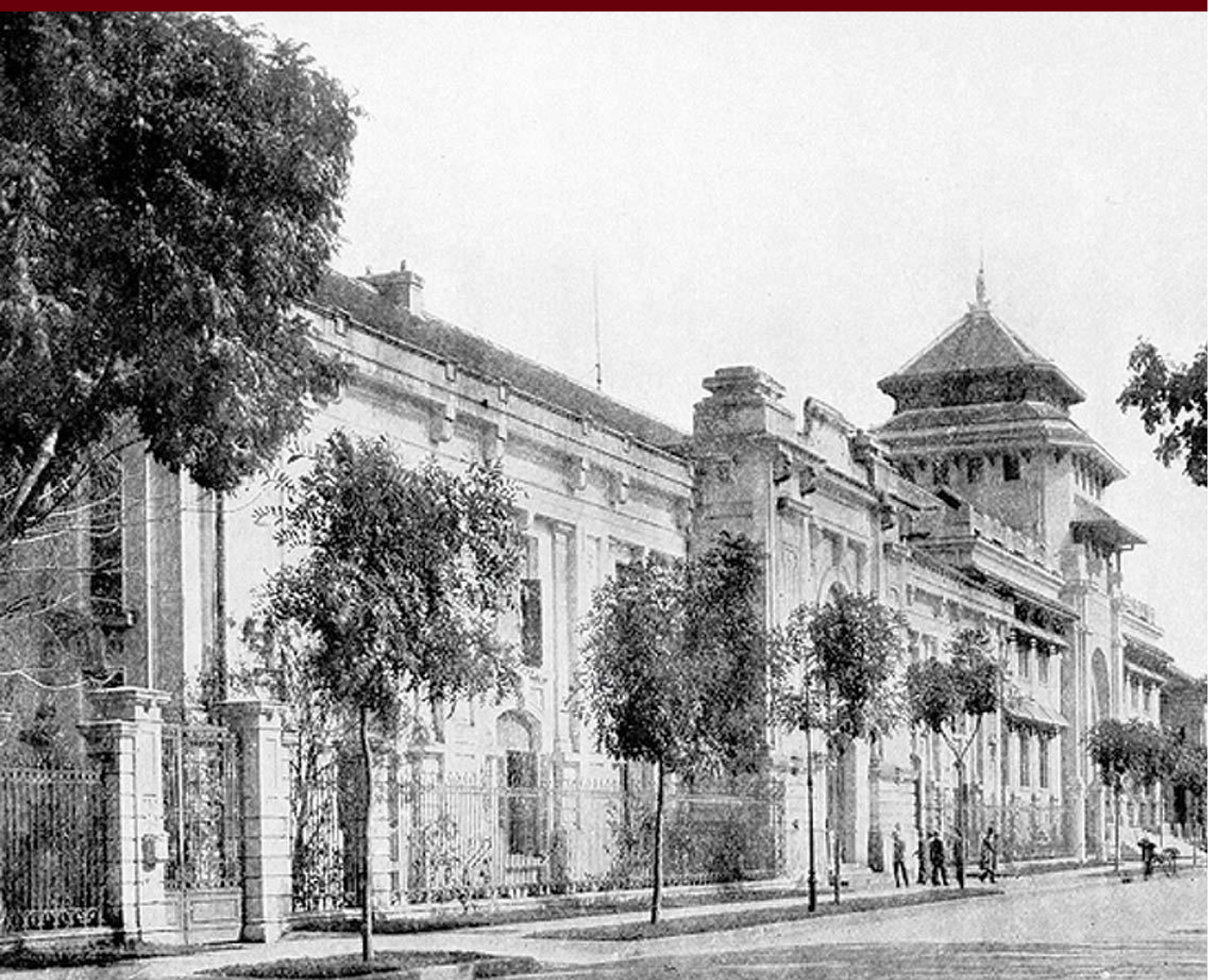
Văn bản quản lý điều hành

Hệ thống văn bản quản lý, điều hành của ĐHQGHN nói chung và về công tác TCCB nói riêng cơ bản được xây dựng và ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và có nhiều điểm đổi mới.

Triển khai Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về ĐHQG, ĐHQGHN cùng với ĐHQG Tp. HCM đã tích cực phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Kết quả, ngày 26/3/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của ĐHQG. So với Quy chế số 16/2001/QĐ-TTg, Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg đảm bảo được các quyền hạn, đồng thời cho phép ĐHQGHN được thí điểm nhiều quyền tự chủ cao trên các lĩnh vực hoạt động và tăng cường phân cấp cho các đơn vị. Như vậy, đến nay đã có đầy đủ các văn bản của Nhà nước quy định về mô hình ĐHQGHN, từ Luật Giáo dục đại học đến Nghị định của Chính phủ và Quy chế của Thủ tướng Chính phủ.

Để cụ thể hóa Nghị định và Quy chế mới, ĐHQGHN đã tổ chức rà soát và hệ thống hóa lại các văn bản quản lý, điều hành. Kết quả, có 22 văn bản quản lý, điều hành được ban hành lại và ban hành mới, phù hợp với Nghị định và Quy chế mới về ĐHQG.





Đại học Đông Dương (sau là Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và nay là ĐHQGHN)

Tiếp nối truyền thống đại học từ ngàn xưa

■ GS.NGND PHAN HUY LÊ

ĐHQGHN thành lập năm 1993, nhưng về mặt lịch sử đã kế thừa truyền thống gần nghìn năm nền giáo dục dân tộc và trực tiếp kế thừa nền giáo dục đại học hiện đại của Đại học Đông Dương và Đại học quốc gia Việt Nam.

Đại học Đông Dương thành lập năm 1906 và trên thực tế, phát triển từ năm 1917. Đây là một Đại học do chính quyền Pháp tổ chức, dĩ nhiên trước hết nhằm mục tiêu đào tạo và cung cấp nhân viên hành chính và khoa học cho bộ máy chính quyền Pháp. Nhưng đây là một mô hình đào tạo đại học hiện đại của thế giới được du nhập từ phương Tây và so với mô hình đào tạo truyền thống là một tiến bộ mang tính bước ngoặt. Đại học Đông Dương gồm một hệ thống các Khoa và các trường Cao đẳng của nhiều ngành từ Y, Dược, Công chính, Nông lâm, Thú y, Kiến trúc, Thương mại đến Luật, Sư phạm, Khoa học, Văn khoa,

Mỹ thuật, Mỹ nghệ. Các ngành của Đại học Đông Dương đã đào tạo một đội ngũ trí thức mới, trong đó có nhiều người tham gia các hoạt động khoa học, văn hóa, nghệ thuật, góp phần thúc đẩy sự phát triển theo hướng hiện đại hóa nhiều ngành khoa học, công nghệ và văn học, nghệ thuật Việt Nam. Đặc biệt trong số sinh viên Đại học Đông Dương, có một số người tiếp thu vốn kiến thức hiện đại và những truyền thống tiến bộ của văn hóa Pháp và phương Tây cùng với lòng yêu nước tha thiết đã trở thành những nhà cách mạng tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giải phóng dân tộc. Một số nhà lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam như Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp đã từng là cựu sinh viên Đại học Đông Dương. Phong trào yêu nước trong sinh viên Đại học Đông Dương cũng càng ngày càng phát triển, nhất là sau Chiến tranh thế

giới thứ hai tiến tới Cách mạng tháng Tám năm 1945. ĐHQGHN hiện nay đã kế thừa mô hình đạo tạo tiên tiến của Đại học Đông Dương và truyền thống yêu nước, cách mạng của sinh viên Đại học Đông Dương.

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên cơ sở các Khoa và trường Cao đẳng của Đại học Đông Dương, đã tổ chức lại thành Đại học Quốc gia Việt Nam. Ngày 15-11-1945 tại Đại giảng đường Đại học Đông Dương cũ (19 Lê Thánh Tông, nay ĐHQGHN), đã long trọng tổ chức lễ khai giảng Đại học Quốc gia Việt Nam dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cơ cấu của Đại học bước đầu được tổ chức lại thành 5 ban: Y khoa, Khoa học, Văn khoa, Chính trị xã hội và Mỹ thuật. Đại học có một Hội đồng quản trị và một ngân sách tự trị, vận hành theo mô hình đa ngành và tự quản cao. Giáo dục đại học được xác định là "một



GS.NGND Phan Huy Lê

trong những nền tảng của công cuộc kiến thiết quốc gia”, có nhiệm vụ đào tạo những con người phụng sự tổ quốc, biết “nêu cao ngọn quốc kỳ trong mọi con giòng tổ” (Diễn văn khai mạc của GS. Nguyễn Văn Huyền, Giám đốc Đại học Quốc gia Việt Nam). Lần đầu tiên trong lịch sử, tiếng Việt và chữ quốc ngữ được sử dụng là ngôn ngữ chính thức của đại học, một số nhà trí thức Việt Nam

được bổ nhiệm làm Giáo sư đại học. Như vậy là Đại học Quốc gia Việt Nam có kế thừa Đại học Đông Dương nhưng được cải tạo về chức năng, mục tiêu và tinh thần đào tạo. Sự thành lập Đại học Quốc gia Việt Nam là một sự kiện trọng đại đánh dấu sự mở đầu của nền giáo dục đại học của nước Việt Nam độc lập.

Sau đó do tình hình khẩn trương của cuộc kháng chiến, cuối năm 1946 Đại học quốc gia Việt Nam tạm ngừng hoạt động. Vào những năm cuối của kháng chiến chống Pháp, chủ yếu từ năm 1951, đã tái lập các trung tâm đào tạo đại học và cao đẳng để từ năm 1954 thành lập lại nền đại học Việt Nam. Đại học Văn khoa, Đại học Khoa học phát triển thành Đại học Tổng hợp Hà Nội và Đại học Sư phạm là tiền thân trực tiếp của ĐHQGHN. Như vậy, vạch nối từ Đại học Quốc gia Việt Nam đến ĐHQGHN tuy có gián đoạn một thời gian (khoảng 1946-1951), nhưng vẫn là dòng chảy của quá trình hình thành và phát triển của nền đại học của nước Việt Nam độc lập mà ĐHQGHN đã thừa kế được nhiều truyền thống tốt đẹp và kinh nghiệm phong phú.

ĐHQGHN từ khi thành lập đã tiếp nối truyền thống đại học dân tộc từ ngàn xưa, đã kế thừa mô hình Đại học Đông Dương hơn trăm năm và trực tiếp từ Đại học Quốc gia Việt Nam 68 năm. Đây là bề dày lịch sử và truyền thống của ĐHQGHN và cũng là niềm tự hào, là thế mạnh của Đại học này.

Trong 20 năm qua, ĐHQGHN đã vượt qua nhiều khó khăn, tổ chức lại theo mô hình đại học nghiên cứu đa ngành đa lĩnh vực và đạt nhiều thành tựu to lớn trong đào tạo cũng như nghiên cứu khoa học, đã thiết lập và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế với nhiều đại học trên thế giới. Hiện nay ĐHQGHN đang phát triển trên ba trụ cột: Đa ngành, đa lĩnh vực – Chất lượng cao – Tự chủ, tự quản cao. So với các Trung tâm nghiên cứu và đào tạo lớn nhất của đất nước hiện nay, ĐHQGHN không những có thế mạnh về lịch sử và truyền thống mà còn có ưu thế về tinh đa ngành, đa lĩnh vực. Các ngành của ĐHQGHN chưa thật đầy đủ nhưng đã bao quát được các lĩnh vực của Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và Nhân văn, Công nghệ, Kinh tế và quản trị. Ưu thế này là điều kiện thuận lợi để phát huy tinh liên ngành, đa ngành trong đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Trong ba trụ cột phát triển của ĐHQGHN, tôi muốn nói thêm vài suy nghĩ về yêu cầu chất lượng cao trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trong Đại học, đặc biệt là Đại học nghiên cứu, đào tạo và nghiên cứu là hai

nhiệm vụ, hai hoạt động cơ bản gắn bó mật thiết và tác động tương hỗ chặt chẽ. Chỉ trên cơ sở nghiên cứu tốt mới có thể đào tạo tốt. Một giáo sư hay giảng viên đứng trên bục giảng, nếu không có trình độ và kinh nghiệm nghiên cứu khoa học thì không thể đào tạo sinh viên thành những nhà khoa học giỏi cho đất nước. Trong đào tạo đại học và trên đại học, người thầy phải tổng hợp, cập nhật được kết quả nghiên cứu chuyên môn trong nước và trên thế giới, đồng thời bản thân phải là chuyên gia trên lĩnh vực đó. Kinh nghiệm của bản thân tôi sau hơn nửa thế kỷ giảng dạy đại học là chỉ kinh qua nghiên cứu và nghiên cứu càng sâu thì kết quả giảng dạy mới đạt chất lượng cao, mới truyền đạt cho sinh viên không chỉ kiến thức khoa học mà quan trọng nhất là những kinh nghiệm thiết thực trong vận dụng các lý thuyết và phương pháp luận khoa học, trong rèn luyện tư duy khoa học. Nghiên cứu khoa học tại ĐHQGHN có thế mạnh của tính đa ngành, đa lĩnh vực, có thể phát huy sự liên kết có hiệu quả giữa thầy và trò, giữa các bộ môn, các ngành học liên quan theo hướng liên ngành và đa ngành.

ĐHQGHN đang phấn đấu nâng cao chất lượng theo mục tiêu vươn lên đẳng cấp quốc tế, vươn tới những chỉ tiêu cao của khu vực và thế giới. Trong xu hướng toàn cầu hóa của thời đại, giáo dục nhất là giáo dục đại học phát triển theo hướng quốc tế hóa rất cao và rất mạnh. Vì thế, học tập mô hình tiên tiến, kinh nghiệm hay của các nước, phấn đấu theo mục tiêu quốc tế là rất cần thiết, có thể nói là xu thế tất yếu. Nhưng trên phương diện này, cần xử lý thật thỏa đáng mối quan hệ giữa quốc gia và quốc tế. Theo đuổi những mục tiêu quốc tế mà thoát ly thực tế của đất nước, không phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, chấn hưng văn hóa dân tộc, không đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ đất nước trong bối cảnh cụ thể hiện nay thì hiệu quả nghiên cứu và đào tạo sẽ bị hạn chế. Theo tôi phương hướng hay nhất là tiếp thu những thành tựu khoa học quốc tế vận dụng để giải quyết những yêu cầu phát triển của đất nước và trên cơ sở đó đạt tới những thành tựu mang tính đẳng cấp quốc tế, những chỉ tiêu cao của khu vực và thế giới.

Trải qua 20 năm xây dựng và phát triển, tôi rất vui mừng và tự hào về bề dày lịch sử và truyền thống của ĐHQGHN, về những thành tựu đã đạt được và mong muốn sẽ được chứng kiến những phát triển mang tính đột phá của một trung tâm nghiên cứu và đào tạo hàng đầu của đất nước.



Tòa nhà điều hành ĐHQGHN

TÁI CƠ CẤU NHẪM TẠO ĐỘT PHÁ VỀ CHẤT



Luật Giáo dục Đại học đã khẳng định vai trò và địa vị pháp lý cao của ĐHQG trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Luật Giáo dục đại học quy định ĐHQGHN là đại học định hướng nghiên cứu, Luật Giáo dục Đại học đã khẳng định vai trò và địa vị pháp lý cao của ĐHQG trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Luật Giáo dục đại học quy định ĐHQGHN là đại học định hướng nghiên cứu, trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao, được Đảng,

Sau 1 năm triển khai Đề án tái cơ cấu ĐHQGHN giai đoạn 1 đã đạt được mục tiêu đặt ra, các đơn vị trực thuộc được sắp xếp lại phù hợp với Nghị định và Quy chế mới về ĐHQG, theo đúng chức năng nhiệm vụ, nhiều đơn vị được tăng cường năng lực. Qua đó, ĐHQGHN có định hướng và kinh nghiệm tiếp tục triển khai đề án giai đoạn 2 tập trung vào các đơn vị chuyên môn. Với bộ máy tổ chức và hệ thống quản trị tương thích đi kèm, các đơn vị, cá nhân sẽ phát huy tốt các quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định, Quy chế mới, tạo môi trường làm việc theo chuẩn đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, từng bước đạt trình độ quốc tế.

Xung quanh nội dung này, PGS.TS Lê Quân, Phó Giám đốc ĐHQGHN nhấn mạnh:



Phó Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân

Nhà nước ưu tiên đầu tư phát triển. ĐHQG có quyền tự chủ đại học cao phù hợp với thông lệ quốc tế, ĐHQG được tự chủ về tổ chức bộ máy, về biên chế, có cơ chế tài chính đặc thù và tự chủ trong ban hành chiến lược và kế hoạch phát triển.

Sau 20 năm hoạt động, ĐHQGHN cơ bản đã xây dựng được mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực hiện đại. Bên cạnh các lĩnh vực truyền thống về khoa học cơ bản và ngoại ngữ, các lĩnh vực khoa học mới như công nghệ, kinh tế, luật, giáo dục, y dược đã được phát huy. Một số đơn

vị trực thuộc có chức năng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức đã được thành lập, góp phần từng bước hoàn thiện cơ cấu đa ngành, đa lĩnh vực, theo định hướng đại học nghiên cứu. Và mới đây, ngày 21/7/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1186/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Việt - Nhật thuộc ĐHQGHN. Đây là mô hình đại học dựa trên nền tảng khoa học cơ bản và công nghệ cao, liên thông, liên kết chặt chẽ với các cơ sở giáo dục đại học của ĐHQGHN và đối tác là các trường đại học Nhật Bản.

Theo Phó Giám đốc, Đề án sắp xếp, điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN thời gian qua nhằm những mục tiêu gì?

Đề án nhằm thực hiện quy hoạch về cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN theo định hướng đại học nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực đến năm 2015, tầm nhìn 2020. Qua đó củng cố và phát triển ĐHQGHN thành một thực thể hữu cơ có quy mô hợp lý, đảm bảo liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện, phát huy và tăng cường



Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN

thế mạnh của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc; gia tăng giá trị và yếu tố cạnh tranh của ĐHQGHN.

Đề án hướng đến 5 mục tiêu cụ thể bao gồm: 1, Tập trung các nguồn lực phát triển các đơn vị thành viên đủ sức cạnh tranh với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới. 2, Đảm bảo các điều kiện để các đơn vị trực thuộc thu hút được các nguồn lực, phát triển nhanh và mạnh, góp phần gia tăng được trọng số các hoạt động nghiên cứu và dịch vụ của ĐHQGHN. 3, Giảm thiểu, từng bước

xóa bỏ sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng và nhiệm vụ và lĩnh vực hoạt động của các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN. 4, Tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển cho các đơn vị sau tái cơ cấu theo hướng đầu tư có trọng điểm và chú trọng phát triển bền vững. 5, Xác định mô hình hợp tác giữa đơn vị trực thuộc và đơn vị thành viên; cơ chế phối thuộc giữa đơn vị NCKH và trường thành viên, phát huy hiệu quả liên thông, liên kết, nâng cao vị thế trong nước và quốc tế của các trường thành viên và

của ĐHQGHN.

Ông có thể nói rõ hơn về các giai đoạn triển khai Đề án?

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ đã chỉ đạo quyết liệt Tổ công tác xây dựng Đề án trình các cấp có thẩm quyền thông qua và triển khai. Đề án có tên đầy đủ là điều chỉnh, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức được đưa vào nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn 2013 - 2015.

Đề án được chia làm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1 hoàn thành trước tháng 12/2014 tái cấu trúc trên diện rộng với việc giải thể, chia tách, sáp nhập, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các đơn vị có quy mô nhỏ, nhân lực mỏng và thiếu các điều kiện và nguồn lực để phát triển bền vững, có chức năng và nhiệm vụ chồng chéo. Số đơn vị trực thuộc ĐHQGHN được điều chỉnh từ 43 xuống còn 29 đầu mỗi (theo kế hoạch).

Giai đoạn 2 tập trung tái cơ cấu các đơn vị thành viên (viện, trường) và thành lập mới, nâng cấp 01 trường đại học và 03 viện nghiên cứu khoa học thành viên. Giai đoạn 2 hoàn thành trước tháng 8/2015.

Vậy việc điều chỉnh, sắp xếp lại và phát triển tổ chức trong ĐHQGHN được thực hiện dựa trên những nguyên tắc nào, thưa Phó Giám đốc?

Việc tái cơ cấu cần thực hiện đúng theo các nguyên tắc: 1, phải đúng pháp luật, trong đó đảm bảo loại hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các đơn vị theo quy định; 2, cơ cấu và quy mô hợp lý,

không chống chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị trong ĐHQGHN; 3, đảm bảo để ĐHQGHN là thực thể hữu cơ, thống nhất trong đa dạng; 4, đảm bảo sự chỉ đạo thông suốt và trực tiếp của ĐHQGHN đối với một số nhiệm vụ cần thiết do ĐHQGHN trực tiếp điều hành, liên quan đến nhiều đơn vị; 5, sắp xếp lại đồng thời áp dụng cơ chế đặc biệt đối với một số đơn vị trực thuộc đơn vị thành viên, đảm bảo phát huy thế mạnh và tính đặc thù của đơn vị; 6, mọi công việc phải được thực hiện theo lộ trình, đảm bảo tính khả thi, ổn định và hiệu quả.

Các đơn vị trong ĐHQGHN được phân chia thành 04 nhóm đơn vị với chức năng, nhiệm vụ rõ ràng bao gồm:

- Các trường đại học thành viên, các viện nghiên cứu khoa học thành viên do Thủ tướng Chính phủ thành lập;

- Các khoa trực thuộc ĐHQGHN được xây dựng và đầu tư để phát triển thành các trường đại học thành viên.

- Các trung tâm nghiên cứu được xây dựng và đầu tư để phát triển thành các viện nghiên cứu thành viên.

- Các đơn vị dịch vụ, phục vụ và hỗ trợ đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN không đáp ứng yêu cầu phát triển, không có khả năng phát triển thành đơn vị thành viên, có chức năng nhiệm vụ chống chéo thuộc diện tái



Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN

cơ cấu.

Phó Giám đốc có thể cho biết các kết quả ban đầu đã đạt được của Đề án?

Đề án nhận được sự quan tâm và chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo ĐHQGHN. Giám đốc ĐHQGHN là Trưởng ban chỉ đạo của Đề án. Đặc biệt, Đề án nhận được sự đồng thuận cao của các đơn vị, cán bộ liên quan. Tính đến nay, ĐHQGHN đã cơ bản thực hiện xong Đề án giai đoạn 1. Số đơn vị trực thuộc của ĐHQGHN đến ngày 30/07/2014 giảm từ 43

xuống còn 31 đơn vị (tính cả 2 đơn vị mới thành lập là Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục và Trường Đại học Việt Nhật). Các đơn vị sau khi điều chỉnh tổ chức và hoạt động đã được ĐHQGHN tạo điều kiện hỗ trợ về cơ chế, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị... để phát huy thế mạnh và tính đặc thù. Các đề án đang được tích cực triển khai gồm: Viện nghiên cứu liên ngành, liên lĩnh vực, Viện nghiên cứu tài nguyên môi trường, Viện nghiên cứu Trần Nhân Tông, Đề án xã hội hóa phát triển

Bệnh viện ĐHQGHN, Thành lập và phát triển doanh nghiệp KH&CN (VNU Holdings).

Bên cạnh hoàn thiện cơ cấu tổ chức, Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo các ban và đơn vị rà soát và hoàn thiện về thể chế, cơ chế và chính sách phù hợp với tinh thần mới của Luật Giáo dục Đại học, Nghị định và Quy chế mới về ĐHQG. Trong quý 3/2014, ĐHQGHN sẽ ban hành đồng bộ các văn bản quản lý điều hành. Trên cơ sở đó, các đơn vị sẽ ban hành lại văn bản quản lý điều hành của đơn vị trong quý IV/2014.

Phó Giám đốc có thể cho biết về lộ trình cũng như nhiệm vụ trọng tâm của Giai đoạn 2?

Trong giai đoạn 2, Giám đốc ĐHQGHN đã chỉ đạo thực hiện Đề án ở hai cấp độ:

Cấp ĐHQGHN: tiếp tục hoàn thiện cơ chế, thể chế, chính sách quản lý điều hành của ĐHQGHN; thành lập và tăng cường năng lực các viện nghiên cứu thành viên; triển khai đề án Trường Đại học Việt Nhật.

Cấp đơn vị: trong năm học 2014/2015, các đơn vị thành viên tiến hành rà soát, đánh giá và sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc (trực thuộc trường, viện thành viên) nghiên cứu thí điểm chuyển đổi một số bộ môn thành phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh để gắn kết đào tạo với NCKH. Trong năm học tới, mỗi đơn vị thành viên sẽ thí điểm thành lập ít nhất 01 viện trực thuộc để nâng cao tính tự chủ của đơn vị trong NCKH và chuyển giao công nghệ.

Song song với giai đoạn 2 là việc thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ nhà khoa học và quản lý trình độ cao”. Việc tái cơ cấu và thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ nhà khoa học và quản lý trình độ cao” là tiền đề quan trọng để ĐHQGHN tạo dựng môi trường làm việc theo thông lệ đại học nghiên cứu.

Phó Giám đốc có thể nói rõ hơn về việc chuyển đổi các đơn vị chuyên môn?

Việc chuyển đổi các đơn vị chuyên môn đáp ứng theo yêu cầu của đại học nghiên cứu là yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi cần được thí điểm, tổng kết và đánh giá trước khi triển khai trên diện rộng. Việc chuyển đổi này cần xuất phát từ nhu cầu của đơn vị và gắn với đặc thù của từng đơn vị. ĐHQGHN đóng vai trò chỉ đạo định hướng, hỗ trợ triển khai, hỗ trợ cơ chế và nguồn lực cho quá trình chuyển đổi.

Chuyển đổi đơn vị chuyên môn cũng có nhiều cấp độ. Chuyển đổi mô hình tổ chức hoạt động cấp độ trường và chuyển đổi mô hình tổ chức hoạt động cấp độ khoa.

Ở cấp độ khoa, tại các trường khối tự nhiên và công nghệ, nhu cầu chuyển đổi một số bộ môn thành phòng thí nghiệm, nhóm nghiên cứu mạnh là rất lớn. Trên thực tế, nhiều bộ môn tồn tại chỉ mang tính hành chính. Việc chuyển đổi này cho phép gắn giảng viên, học viên và nghiên cứu sinh với các trang thiết bị và các nhóm nghiên cứu mạnh.

Một góc khuôn viên Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN



Ở cấp độ trường, tái cấu trúc cho phép tăng cường tính tự chủ của đơn vị theo tinh thần của Nghị định 115/NĐ-CP. Ví dụ, thay vì mô hình tổ chức theo Khoa truyền thống nhấn mạnh chức năng đào tạo, viện trực thuộc có con dấu, tài khoản riêng, có quyền tự chủ theo Quy chế tổ chức và hoạt động do Hiệu trưởng ban hành. Chuyển đổi sang mô hình viện trực thuộc đòi hỏi bên cạnh chức năng đào tạo như hiện nay, viện cần chú trọng chức năng nhiệm vụ KH&CN gắn với đào tạo tiến sĩ. So với khoa, bên cạnh các chỉ tiêu được giao về đào tạo và phát triển đội ngũ, viện trực thuộc chịu trách nhiệm về các chỉ số khai thác các đề tài, nhiệm vụ KH&CN, công bố quốc tế, chuyển giao công nghệ, doanh thu KH&CN, thu nhập bình quân của CBNV...

Quá trình chuyển đổi cần được đảm bảo về chất, và chỉ tiến hành xem xét và chuyển đổi đơn vị đủ điều kiện và có nhu cầu được chuyển đổi. Không triển khai tái cấu trúc mang tính hành chính, hình thức. Để tránh hiện tượng “bình mới rượu cũ”, các điều kiện đảm bảo chất lượng và năng lực đội ngũ lãnh đạo, quản lý đóng vai trò tiên quyết trong thành công của đơn vị sau chuyển đổi.

Như Phó Giám đốc vừa đề cập, thì yếu tố quyết định thành công việc thực hiện tái cơ cấu ĐHQGHN giai đoạn 2 chính là đội ngũ nhà khoa học?

Phát triển tổ chức phải đi liền với phát triển đội ngũ. Tái cơ cấu các đơn vị sẽ thành công nếu lấy mục tiêu tạo

dụng môi trường đại học nghiên cứu phục vụ nhà khoa học. Quá trình tái cơ cấu phải dân chủ, lấy nhà khoa học là trọng tâm và chính nhà khoa học phải tham gia vào tái cơ cấu thông qua chủ động xây dựng các đề án chuyển đổi, thành lập có nhóm nghiên cứu mạnh làm tiền đề phát triển thành đơn vị nghiên cứu, tăng cường liên kết với các đơn vị khác trong ĐHQGHN. Để đổi mới thành công, ĐHQGHN xác định vai trò quan trọng của đội ngũ GS, PGS đầu ngành. Các nhà khoa học gắn kết với nhau theo các nhóm nghiên cứu. Các tổ chức KH&CN, chuyên môn được cấu trúc (thành lập, chia tách, sáp nhập và giải thể) để đáp ứng nhu cầu phát triển của các nhóm nghiên cứu mạnh.

Bên cạnh đó, tái cơ cấu cần đi liền với triển khai nâng cao nền tảng tri thức và chất lượng đội ngũ nhà khoa học và nhà quản lý. Đề án phát triển đội ngũ nhà khoa học và quản lý trình độ cao đến 2020 và dự án Trường Đại học Việt - Nhật sẽ tạo nhiều điều kiện và chính sách đãi ngộ để các nhà khoa học có cơ hội được cống hiến và đóng góp.

Xin trân trọng cảm ơn Phó Giám đốc!





Sinh viên Khoa Tiếng Nhật,
Trường ĐH Ngoại ngữ

BIỂU TƯỢNG MỐI QUAN HỆ CHIẾN LƯỢC



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phát biểu trong buổi tiếp Chủ tịch và Ban lãnh đạo Liên minh Nghị sĩ Nhật - Việt

Trường ĐH Việt Nhật là một đại học mang tính liên ngành cao đạt tiêu chuẩn đẳng cấp hàng đầu châu Á, có sự liên thông, liên kết hữu cơ với các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc của ĐHQGHN, các doanh nghiệp Việt Nam, Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nhật, Khu công nghệ cao Hòa Lạc. Ngôi trường này được kì vọng là biểu tượng cho tình hữu nghị, hợp tác chiến lược về giáo dục, khoa học và văn hóa giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản.

HÌNH MẪU ĐẠI HỌC XUẤT SẮC

Liên minh Nghị sĩ Nhật – Việt, gồm đại diện của tất cả các chính đảng trong Quốc hội Nhật Bản, hết sức hoan nghênh ý tưởng xây dựng một trường ĐH đa ngành, đào tạo đại học và sau đại học chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế và đã ra nghị quyết về việc xây dựng Trường Đại học Việt Nhật tại Việt Nam. Đây cũng là cam kết của Chính phủ Nhật Bản trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa hai nước, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Tiếp đó, Trường ĐH Việt Nhật được

Thủ tướng Chính phủ Việt Nam ký Quyết định thành lập vào ngày 21/7 vừa qua. Mục tiêu thành lập Trường ĐH Việt Nhật là xây dựng trường theo mô hình đại học xuất sắc dựa trên nền tảng khoa học cơ bản và công nghệ cao, liên thông, liên kết chặt chẽ với các cơ sở giáo dục đại học của ĐHQGHN và các đối tác là các trường đại học hàng đầu Nhật Bản. Trường ĐH Việt - Nhật chính là biểu tượng hợp tác về giáo dục, khoa học và văn hóa giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản.

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trong

buổi làm việc với Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc về việc xây dựng Trường ĐH Việt Nhật cũng đã nhấn mạnh, phía Nhật Bản rất quan tâm tới Dự án xây dựng Trường ĐH Việt Nhật tại Việt Nam và mong muốn hai bên quan tâm, thúc đẩy để Dự án sớm được triển khai, trở thành biểu tượng hợp tác Việt Nam Nhật Bản trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ.

Trường ĐH Việt Nhật là trường đại học công lập, trực thuộc ĐHQGHN, hoạt động với cơ chế tự chủ cao, là tổ chức phi lợi



Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ làm việc với lãnh đạo Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) tại Nhật Bản

nhuận, hoạt động theo phương thức ưu tiên xã hội hóa các nguồn lực; là mô hình tiêu biểu cho một trường đại học nghiên cứu, các ứng dụng có sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp. Được biết, Trường ĐH Việt Nhật được đầu tư xây dựng đồng bộ, hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, với mục tiêu trở thành một trường đại học hàng đầu châu Á. Để thực hiện được điều đó, Trường ĐH Việt Nhật được xây dựng, vận hành về cơ bản bằng vốn ODA của Chính phủ Nhật Bản, trụ sở đặt tại khu đô thị Hòa Lạc và xây dựng trên tổng diện tích 75 ha với tổng vốn đầu tư hơn 365 triệu USD. Trong đó vốn ODA Nhật Bản là 200 triệu USD, viện trợ không hoàn lại của chính phủ Nhật Bản 13,39 triệu USD, nguồn vốn đối ứng chính phủ Việt Nam 52 triệu USD và nguồn vốn hợp tác tài trợ của các doanh nghiệp Nhật Bản 100 triệu USD.

Dự án xây dựng Trường ĐH Việt - Nhật được chia các giai đoạn cơ bản: từ năm 2013 đến năm 2016 là giai đoạn chuẩn bị vốn, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ; Giai đoạn 2016 - 2019 sẽ chính thức vận hành và đào tạo học viên trình độ sau đại học (chương trình thạc sĩ) một số ngành/ chuyên ngành KHCN mũi nhọn và chuẩn bị tiềm lực để đào tạo tiến sĩ.

Giai đoạn này cũng sẽ hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công dự án đầu tư xây dựng cơ sở Trường ĐH Việt - Nhật tại khu ĐHQGHN và khu Công nghệ cao tại Hòa Lạc; hoàn thành và đưa vào khai thác cơ sở của Trường ĐH Việt Nhật tại khu Công nghệ cao Hòa

Lạc. Giai đoạn 2019 đến 2022 mở rộng đào tạo trình độ tiến sĩ và cử nhân, hoàn thiện các hạng mục xây dựng của trường tại các cơ sở thuộc khu ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

Theo Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ, Trường ĐH Việt Nhật là một đại học mang tính liên ngành cao đạt tiêu chuẩn đẳng cấp hàng đầu châu Á, có sự liên thông, liên kết hữu cơ với các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc của ĐHQGHN, các doanh nghiệp Việt Nam, Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nhật, Khu công nghệ cao Hòa Lạc.

CHẤT LƯỢNG LÀM NỀN ĐỘT PHÁ

ĐHQGHN được Chính phủ tin tưởng giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với phía Nhật Bản và các cơ quan liên quan ở Việt Nam xây dựng Dự án để đưa Trường ĐH Việt Nhật sớm đi vào hoạt động.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhấn mạnh, Trường Đại học Việt Nhật sẽ là biểu tượng cho mối quan hệ chiến lược Việt Nam - Nhật Bản, do đó Chính phủ Việt Nam sẽ ủng hộ mạnh mẽ và tích cực triển khai dự án để Trường ĐH Việt Nhật đi vào hoạt động trong thời gian sớm nhất. Thủ tướng đã chỉ đạo, ĐHQGHN khẩn trương, tích cực phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng, Ban Quản lý dự án xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc để đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án, phấn đấu trong 5 năm tới có thể chuyển được 2 - 3 trường đại học thành viên lên địa điểm mới và sớm đưa Trường ĐH Việt Nhật đi vào hoạt động.

Được biết, Trường ĐH Việt Nhật sẽ



cung cấp nguồn nhân lực và các kết quả nghiên cứu chất lượng cao, góp phần gia tăng các yếu tố cạnh tranh và phát triển kinh tế tri thức của cả Việt Nam và Nhật Bản. Trường đặt mục tiêu đến năm 2025 được xếp trong nhóm 50 trường đại học hàng đầu châu Á.

Theo kế hoạch năm 2016, Trường ĐH Việt - Nhật bắt đầu mở đào tạo thạc sĩ với quy mô tuyển sinh 70 học viên. Năm 2018 mở hệ đào tạo đại học với quy mô 590 học viên, sinh viên (150 đại học và 440 thạc sĩ). Năm 2019 mở hệ đào tạo tiến sĩ với quy mô 1170 học viên, sinh viên, nghiên cứu sinh. Đến năm 2025 đạt quy mô ổn định là 6.000 học viên, sinh viên, nghiên cứu sinh (3.760 sinh viên đại học, 1.800 thạc sĩ; 440 nghiên cứu sinh)

“Trường ĐH Việt Nhật đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong cả hai lĩnh vực khoa học công nghệ và khoa học xã



Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ tiếp ngài Tsutomu Takebe - Chủ tịch danh dự Diễn đàn Kinh tế Việt Nam - Nhật Bản

hội nhân văn. Chương trình đào tạo tiên tiến, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, gắn nghiên cứu khoa học với chuyển giao tri thức phục vụ doanh nghiệp Việt Nam, Nhật Bản và các nước khác. ĐHQGHN sẽ có trách nhiệm kiểm tra các điều kiện bảo đảm chất lượng trước khi cho phép mở ngành đào tạo đại học và tuyển sinh”, Giám đốc ĐHQGHN Phùng Xuân Nhạ cho biết..

Trường ĐH Việt Nhật dự kiến đào tạo các chuyên ngành khoa học y tế toàn cầu, khoa học sinh học nông nghiệp, công nghiệp hóa sinh, kỹ thuật sinh học quốc tế, khoa học năng lượng quốc tế, công nghệ thông tin, cơ sở hạ tầng và xây dựng, biến đổi khí hậu, kỹ thuật ứng phó với thảm họa thiên nhiên, khoa học và công nghiệp tri thức, công nghiệp kỹ thuật ô tô, công nghiệp vật liệu, thông tin,

công nghệ và xã hội châu Á, nghiên cứu đô thị và môi trường, khoa học bền vững và lãnh đạo toàn cầu, chính sách công, luật so sánh và khoa học chính trị, khoa học xã hội Nhật Bản và châu Á đương đại, quản trị hậu cần và chuỗi cung ứng, quản trị sản xuất - quản trị tinh gọn... Ngoài ra trường còn có các chương trình đào tạo ngôn ngữ và văn hóa Nhật Bản.

Các chương trình đào tạo của Trường ĐH Việt Nhật đều được cơ quan kiểm định khu vực và quốc tế tổ chức kiểm định và được các trường đại học có uy tín ở nước ngoài công nhận.

Cùng với các giải pháp đầu tư nguồn lực để tạo nên những đột phá trong đào tạo và nghiên cứu, Trường Đại học Việt Nhật phát huy tối đa vai trò của các giảng viên Nhật Bản đến từ các đại học đối tác. Trường ĐH Việt Nhật và các trường

đại học thành viên khác ĐHQGHN có cơ chế sử dụng linh hoạt, liên thông liên kết về giảng viên, nghiên cứu viên. Theo đó, Nhà trường sẽ đảm bảo tỷ lệ trung bình 12 người học /1 giảng viên và giảng viên trình độ tiến sĩ trên 80%.

Ngài Tsutomu Takebe - Chủ tịch danh dự Diễn đàn kinh tế Việt Nam - Nhật Bản nhấn mạnh, Trường ĐH Việt Nhật không chỉ dừng lại ở mức độ tăng cường hợp tác giữa Nhật Bản và Việt Nam mà còn giúp cho thế hệ trẻ hai bên thực hiện ước mơ, hoài bão, nguyện vọng học tập và nghiên cứu của mình. Đồng thời, ông cũng mong muốn thế hệ trẻ hai nước sẽ tích cực tham gia xây dựng và phát triển trường ĐH này.